

Bản án số: 05 /2024/HS-ST
Ngày 09/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Thanh
Ông Nguyễn Minh Tú

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọt, là thư ký Tòa án nhân dân quận B

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 341/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 338/2023/QĐ-ST ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Trần Danh K**, sinh năm 1979 Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Thôn L. xã Đ, huyện Q, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12 /12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Trần Danh B, sinh năm 1956; con bà: Đinh Thị A, sinh năm 1955; Vợ: Chưa; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Danh bản, chỉ bản số 346 lập ngày 21/6/2023 tại công an quận B ; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Bản án số 126/2019/HSST ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, TP H xử 03 năm tù về tội Đánh bạc. Bản án số 836/2021/HSPT ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân TP H xử 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 60 tháng. Bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; 01 Tiền sự: Ngày 25/7/2023, Công an quận B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích, phạt tiền 6.500.000 đồng.

Nhân thân:

- Bản án số 85/2012/HSST ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh B xử 04 tháng tù về tội đánh bạc (số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng) (Đã được xóa án tích)

- Bản án số 171/2013/HSST ngày 10/9/2013 của Tòa án nhân dân TP B xử 9 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2015 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 16/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an TP H

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/5/2023, Công an quận B nhận được đơn trình báo nặc danh tố giác hai đối tượng là Nguyễn Trọng D (sinh 1991, HKTT: thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh B) và Trần Danh K (sinh 1979, HKTT: thôn L, xã Đ, huyện Q, tỉnh B) có hành vi đánh bạc.

Quá trình xác minh, cơ quan CSĐT Công an quận B đã kiểm tra điện thoại của Nguyễn Trọng D phát hiện có đánh số lô đề với Trần Danh Khải, cả hai đã thừa nhận hành vi đánh bạc của mình.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Trọng D: 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 14 promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0983822229 (BL 275)

- Thu giữ của Trần Danh K

- + 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 13 promax bên trong lắp số thuê bao 0965461301, imei: 353967813125823 (BL 204)

- + 01 xe ô tô kiểu dáng Hyundai Elantra biển kiểm soát 99A-285.88, xe đã qua sử dụng. (BL 440)

Quá trình điều tra xác định:

Qua các mối quan hệ xã hội, Nguyễn Trọng D quen biết Trần Danh K và biết K đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề. Ngày 03/3/2023, Nguyễn Trọng D sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0983822229 gọi đến số điện thoại của Trần Danh K là 0965461301 hỏi: “anh đánh hộ em mấy con lô”, K đồng ý và báo 22.000 đồng/một điểm lô. Sau đó, D nhắn tin cho K để mua các số lô sau: 00,11,13,16,18,30,50,51,70,90,91, mỗi số 500 điểm, tổng là 5.500 điểm, tương đương số tiền 121.000.000 đồng. Hai bên thống nhất đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc để tính thắng thua. Nếu hai số cuối của tất cả các giải xuất hiện các số mà D đánh thì D thắng 80.000 đồng/1 điểm lô.

Sau khi nhận các số lô trên từ Dũng, K khai đã chuyển toàn bộ số lô trên cho đối tượng “Cuồng” ở Campuchia (liên hệ qua telegram – đã xóa tin nhắn). Sau khi có kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc, D không trúng số lô nào. Ngày 04/3/2023, D đã chuyển khoản số tiền 135 triệu đồng (trong đó 121 triệu là tiền đánh bạc, còn 14 triệu là tiền D vay K trước đó) cho K để trả tiền đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Danh K, Nguyễn Trọng D đã khai nhận hành vi của mình như trên. (BL 204-294)

Đối với đối tượng “Cường”: K khai không rõ nhân thân lai lịch của “Cường”, ngoài lời khai của Khải, không có tài liệu nào khác. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận B không có căn cứ để tiếp tục làm rõ.

Quá trình điều tra xác định bị can Nguyễn Trọng D đang được chữa bệnh bắt buộc tại Bệnh viện tâm thần trung ương 1 theo Quyết định số 01/2020/QĐ-TA ngày 10/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh B. Ngày 24/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với bị can nhưng đến nay chưa có kết luận giám định. Do đó, cơ quan CSĐT Công an quận B ra Quyết định tách vụ án đối với Nguyễn Trọng D để điều tra, xử lý sau. (BL 295-439)

Đối với chiếc xe ô tô thu giữ của Trần Danh K: K khai chiếc xe trên do một người bạn tên “Thắng” (không xác định lai lịch) cho mượn. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của vợ chồng ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1983, địa chỉ: Lũng Khê, Thanh Khương, Thuận Thành, Bắc Ninh) đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, hiện Ngân hàng đã có thông báo thu hồi tài sản do ông Tuấn vi phạm nghĩa vụ thanh toán; ông T cho “Thắng” mượn để đi lại và ông đề nghị trả chiếc xe cho ngân hàng để giải quyết. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã trao trả chiếc xe trên cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. (BL 440-478)

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo là phương tiện các đối tượng sử dụng để chuyển thông tin đánh bạc cho nhau, cần thu giữ theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 348/CT - VKS ngày 28/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Trần Danh K về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 điều 322; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; Tổng hợp hình phạt 36 tháng tại bản án số 836/2021/ HSPT ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 60 đến 66 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023, được trừ thời gian tạm giữ tạm giam của bản án trước từ ngày 12/11/2018 đến 30/01/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vật chứng vụ án: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim 0983822229; 01 điện thoại kiểu dáng iphone 13 promax bên trong lắp sim có số thuê bao 0965461301;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, nhưng do không có công ăn việc làm ổn định, do muốn có tiền tăng thêm thu nhập nên bị cáo phạm tội. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 03/3/2023, Trần Danh K sử dụng điện thoại di động lắp sim số 0965461301 để tổ chức đánh bạc dưới hình thức nhận số lô đề từ Nguyễn Trọng D với số tiền đánh bạc là 121.000.000 đồng. Số tiền trên D đã thanh toán cho K vào ngày 04/3/2023. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, làm gia tăng tệ nạn xã hội, tổ chức cho người khác đánh bạc có thắng, thua, sẽ làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động tổ chức đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào, nhằm ngăn ngừa, đấu tranh để loại trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có trình độ để nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo xấu, đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó là bài học, rèn luyện, tu dưỡng thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án đã được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này trong thời gian thử thách tại bản án số 836/2021/ HSPT ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố H nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 36 tháng tù của bản án này. Ngoài ra, trong quá trình giam giữ bị cáo còn có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác bị xử lý hành chính phạt tiền 6.500.000 đồng, đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã

hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội, có thân nhân là liệt sĩ, có công với cách mạng, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội, có thân nhân là liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s - khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim 0983822229; 01 điện thoại kiểu dáng iphone 13 promax bên trong lắp sim có số thuê bao 0965461301 sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc nên tịch thu sung công theo điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Danh K phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Danh K 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 36 tháng tù tại bản án số 836/2021/ HSPT ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 60 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2023, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án trước từ ngày 12/11/2018 đến 30/01/2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

3. Vật chứng vụ án:

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại kiểu dáng iphone 13 promax bên trong lắp sim có số thuê bao 0965461301, điện thoại có số Imei: 353967813125823. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 14 promax màu vàng đã qua sử dụng, lắp sim 0983822229, không kiểm tra chất lượng bên trong;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 91/24 ngày 28/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết